

Số: /KH-SCT

Hà Tĩnh, ngày 19 tháng 01 năm 2022

KẾ HOẠCH **CẢI CÁCH HÀNH CHÍNH NĂM 2022**

Thực hiện Kế hoạch số 520/KH-UBND ngày 24/12/2021 của UBND tỉnh về cải cách hành chính tỉnh Hà Tĩnh năm 2022, Quyết định số 3504/QĐ-UBND ngày 21/10/2021 của UBND tỉnh về ban hành Chương trình tổng thể cải cách hành chính nhà nước tỉnh Hà Tĩnh giai đoạn 2021-2030, Sở Công Thương xây dựng Kế hoạch cải cách hành chính (CCHC) năm 2022, với các nội dung cụ thể như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

- Tiếp tục xây dựng nền hành chính phục vụ nhân dân, dân chủ, chuyên nghiệp, hiện đại, trong sạch, vững mạnh, công khai, minh bạch, liêm chính; xây dựng bộ máy tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả; nâng cao chất lượng cung ứng dịch vụ hành chính công theo hướng hiện đại, nhanh chóng, thuận tiện; lấy người dân, doanh nghiệp làm trung tâm và sự hài lòng của người dân, doanh nghiệp làm thước đo đánh giá chất lượng phục vụ của cơ quan.

- Các nội dung CCHC phải được tiến hành đồng bộ, thống nhất, có trọng tâm, trọng điểm, phù hợp với điều kiện thực tiễn của Ngành và các mục tiêu phát triển kinh tế xã hội của tỉnh.

- CCHC phải gắn với nâng cao nhận thức, đổi mới tư duy và hành động sáng tạo; đổi mới lề lối làm việc, phương thức quản trị hiện đại, trên cơ sở đó đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin; xây dựng chính quyền số phù hợp với quan điểm chỉ đạo của Trung ương, của tỉnh.

- CCHC phải gắn kết chặt chẽ, góp phần quan trọng cải thiện môi trường đầu tư, kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh; gắn trách nhiệm của người đứng đầu với nhiệm vụ CCHC nhằm nâng cao hiệu lực, hiệu quả; góp phần cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh, làm động lực, mục tiêu phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh trong năm 2022.

II. MỤC TIÊU, CHỈ TIÊU

1. Mục tiêu chung

- Xây dựng nền hành chính hiện đại, chuyên nghiệp, kỷ cương, công khai, minh bạch, hiệu lực, hiệu quả phục vụ người dân, doanh nghiệp; qua đó góp phần

thúc đẩy thực hiện thắng lợi mục tiêu Nghị quyết của Đại hội Đại biểu Đảng bộ tỉnh lần thứ XIX.

- Cải thiện và nâng cao về thứ hạng CCHC của Sở, phấn đấu tăng 03-05 bậc so với năm 2021; nâng cao chỉ số hài lòng của người dân, tổ chức đối với sự phục vụ của Sở.

2. Mục tiêu, chỉ tiêu cụ thể

- Chỉ đạo và tổ chức thực hiện kịp thời, có hiệu quả các nội dung Kế hoạch CCHC năm 2022.

- Có ít nhất 01-02 sáng kiến về CCHC được công nhận và áp dụng tại Sở; phấn đấu có 01 sáng kiến liên quan đến CCHC đề nghị Hội đồng Sáng kiến cấp tỉnh công nhận.

- Kịp thời ban hành và tổ chức thực hiện kế hoạch kiểm tra, tự kiểm tra CCHC tại các phòng chuyên môn, đơn vị trực thuộc đảm bảo quy định.

- 100% văn bản quy phạm pháp luật tham mưu ban hành, đảm bảo tính hợp pháp và phù hợp với tình hình thực tiễn của tỉnh, của Ngành.

- 100% hồ sơ TTHC tiếp nhận được cập nhật, quản lý, tổ chức thực hiện trên hệ thống phần mềm một cửa của tỉnh, được giải quyết trước và đúng hạn. 100% TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết có đủ điều kiện được cung cấp trực tuyến mức độ 3 và 4. Có ít nhất 50% TTHC được tích hợp, cung cấp trên Cổng Dịch vụ công quốc gia. Tối thiểu 50% TTHC có phát sinh hồ sơ được triển khai dịch vụ công trực tuyến mức độ 3, mức độ 4. Tối thiểu 50% TTHC có yêu cầu nghĩa vụ tài chính, được triển khai thanh toán trực tuyến.

- Tiếp tục rà soát, kiện toàn cơ cấu tổ chức bộ máy theo hướng tinh gọn, nghiên cứu xây dựng cơ cấu tổ chức Trung tâm Khuyến công và Xúc tiến Thương mại (Trung tâm) đảm bảo tiêu chí thành lập, phù hợp với thực tiễn và đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ.

- Công khai, minh bạch đầy đủ các thông tin theo quy định tại Quyết định số 739/QĐUBND ngày 22/3/2017 của UBND tỉnh ban hành danh mục thông tin công khai minh bạch trên Cổng thông tin điện tử của Sở. Thực hiện kết nối liên thông cơ sở dữ liệu quản lý Ngành, qua nền tảng tích hợp và chia sẻ dữ liệu dùng chung LGSP.

- 100% các văn bản, tài liệu chính thức (không thuộc đối tượng phải lưu hành theo chế độ mật) được trao đổi trên môi trường mạng và có ứng dụng chữ ký số; duy trì thường xuyên sử dụng phần mềm Quản lý văn bản và điều hành tác nghiệp. 100% các văn bản được giao trên hệ thống Văn bản chỉ đạo của tỉnh được xử lý đúng hạn.

- Duy trì, cải tiến có hiệu quả hệ thống quản lý chất lượng theo TCVN ISO 9001:2015 tại cơ quan Văn phòng Sở và Trung tâm.

III. NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP

1. Công tác chỉ đạo, điều hành CCHC

- Ban hành văn bản chỉ đạo các phòng chuyên môn, đơn vị trực thuộc khắc phục các tồn tại, hạn chế; xây dựng và thực hiện có hiệu quả Kế hoạch CCHC năm 2022.

- Chỉ đạo thực hiện có hiệu quả, chất lượng các nhiệm vụ CCHC theo lộ trình tại Quyết định số 3504/QĐ-UBND ngày 22/10/2021 của UBND tỉnh về ban hành Chương trình tổng thể CCHC giai đoạn 2021-2030; Kế hoạch CCHC của UBND tỉnh năm 2022 và các nhiệm vụ Kế hoạch này.

- Chỉ đạo thực hiện có hiệu quả công tác kiểm tra, tự kiểm tra CCHC.

- Chỉ đạo thực hiện đồng bộ các giải pháp liên quan đến công tác tuyên truyền CCHC; đổi mới và đa dạng hoá các hình thức tuyên truyền; nâng cao chất lượng nội dung tuyên truyền; tăng cường tuyên truyền đến người dân về hiệu quả, tiện ích khi thực hiện giải quyết TTHC ở dịch vụ công trực tuyến mức độ 3, mức độ 4 và nhận hồ sơ, trả kết quả giải quyết TTHC qua dịch vụ bưu chính công ích.

2. Cải cách thể chế

- Căn cứ Kế hoạch, Chương trình xây dựng văn bản quy phạm pháp luật (QPPL) của UBND tỉnh năm 2022 để xây dựng dự thảo và tham mưu UBND tỉnh ban hành kịp thời văn bản QPPL lĩnh vực của Ngành; đảm bảo các văn bản quy phạm pháp luật trước khi trình cấp có thẩm quyền ban hành đều được thẩm định theo đúng trình tự, thủ tục và tiến độ thời gian quy định.

- Tổ chức thực hiện việc theo dõi tình hình thi hành văn bản QPPL lĩnh vực công thương trên địa bàn tỉnh, nhằm xem xét, đánh giá thực trạng thi hành pháp luật, kiến nghị các giải pháp nâng cao hiệu quả thi hành pháp luật và hoàn thiện hệ thống pháp luật.

- Kiểm tra, tự kiểm tra việc thực hiện các văn bản QPPL của tỉnh liên quan đến lĩnh vực công thương; văn bản hành chính do Sở ban hành theo chỉ đạo của UBND tỉnh và hướng dẫn của Sở Tư pháp, nhằm kịp thời phát hiện các sai sót hoặc chưa phù hợp để tham mưu cấp có thẩm quyền xử lý đảm bảo đúng quy định.

- Tổ chức rà soát, cập nhật, phổ biến giáo dục pháp luật định kỳ theo quy định.

- Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin và số hóa để nâng cao hiệu quả công tác phổ biến, giáo dục pháp luật.

- Tăng cường vai trò của người dân, doanh nghiệp, các tổ chức chính trị - xã hội, xã hội - nghề nghiệp, cộng đồng trong phản biện và giám sát thi hành pháp luật.

3. Cải cách thủ tục hành chính

- Thường xuyên rà soát, đơn giản tối đa các thủ tục hành chính (TTHC), đặc biệt là các TTHC liên quan đến người dân, doanh nghiệp; tăng cường trách nhiệm trong giải quyết TTHC cho tổ chức và cá nhân, nâng tỷ lệ hài lòng của người dân, doanh nghiệp.

- 100% TTHC thuộc thẩm quyền được giải quyết đúng quy định theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông và được kiểm soát chặt chẽ qua Cổng thông tin dịch vụ công trực tuyến của tỉnh.

- Thường xuyên cập nhật các TTHC do Bộ Công Thương công bố để tham mưu UBND tỉnh ban hành kịp thời theo quy định; niêm yết, công khai minh bạch các TTHC và cập nhật kịp thời trên cơ sở dữ liệu quốc gia.

- Phối hợp với Trung tâm Phục vụ Hành chính công tỉnh tổ chức thực hiện có hiệu quả việc giải quyết TTHC cho cá nhân và tổ chức khi đến giao dịch.

- Khuyến khích các sáng kiến cải cách TTHC, chú trọng cải tiến các khâu từ tiếp nhận, luân chuyển, xử lý hồ sơ và trả kết quả theo hướng giải quyết nhanh chóng các TTHC cho tổ chức, cá nhân.

4. Cải cách tổ chức bộ máy

- Tiếp tục rà soát, sắp xếp lại đội ngũ CBCC, VC theo vị trí việc làm, khung năng lực, đảm bảo bố trí đúng người, đúng việc, giảm số lượng, nâng cao chất lượng, hợp lý về cơ cấu; xây dựng phương án sắp xếp, kiện toàn cơ cấu tổ chức đơn vị sự nghiệp trực thuộc đảm bảo tinh gọn, nâng cao hiệu lực, hiệu quả hoạt động.

- Tổ chức thực hiện các quy định về quản lý tổ chức, biên chế phù hợp với yêu cầu quản lý và nâng cao chất lượng công vụ theo chỉ đạo của tỉnh.

- Thực hiện tốt Kế hoạch luân chuyển, chuyển đổi vị trí công tác năm 2022.

- Duy trì việc cập nhật thông tin CBCC, VC trên phần mềm quản lý.

5. Cải cách chế độ công vụ

- Tiếp tục chấn chỉnh kỷ luật, kỷ cương, đạo đức công vụ theo Chỉ thị số 26/CT-TTg ngày 05/9/2016 của Thủ tướng Chính phủ, Kết luận số 29 KL/TU ngày 22/7/2021 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy, Quyết định số 52/2017/QĐ-UBND ngày 22/11/2017 của UBND tỉnh. Tổ chức thực hiện có hiệu quả Quyết định số 20/2019/QĐ-UBND ngày 19/4/2019 của UBND tỉnh về việc ban hành Quy chế văn hóa công vụ tại các cơ quan, đơn vị trên địa bàn tỉnh Hà Tĩnh.

- Tiếp tục duy trì và tổ chức thực hiện đúng các quy định về sử dụng và quản lý CBCC, VC; các quy định về tiêu chuẩn chức danh, cơ cấu, số lượng, tiêu chuẩn đối với cán bộ lãnh đạo, công chức, viên chức.

- Thực hiện đổi mới công tác đánh giá CBCC, VC theo hướng ngày càng thực chất, chú trọng sản phẩm, công việc. Rà soát, đánh giá đúng chất lượng, trình độ của CBCC, VC làm cơ sở sắp xếp, điều chuyển, bố trí nhân sự phù hợp với vị trí việc làm.

- Tăng cường đào tạo, bồi dưỡng CBCC, VC theo hướng gắn đào tạo, bồi dưỡng với quy hoạch; khuyến khích CBCC, VC học tập và tự học tập để không ngừng nâng cao năng lực, trình độ đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ được giao.

6. Cải cách tài chính công

- Ban hành Quy chế chi tiêu nội bộ cơ quan Văn phòng Sở và chỉ đạo, hướng dẫn Trung tâm Khuyến công và Xúc tiến thương mại ban hành Quy chế Chi tiêu nội bộ năm 2022 theo quy định.

- Đẩy mạnh triển khai thực hiện cơ chế tự chủ, tự chịu trách nhiệm về biên chế, kinh phí quản lý hành chính theo Nghị định số 130/2005/NĐ-CP ngày 17/10/2005 của Chính phủ; cơ chế tự chủ tài chính đối với các đơn vị sự nghiệp công theo quy định tại Nghị định số 60/2021/NĐ-CP, Nghị định số 117/2013/NĐ-CP ngày 07/10/2013 của Chính phủ về chế độ tự chủ đối với các cơ quan hành chính; Nghị định số 16/2015/NĐ-CP về chế độ tự chủ đối với đơn vị sự nghiệp; Nghị định số 141/2016/NĐ-CP của Chính phủ về cơ chế tự chủ của các đơn vị sự nghiệp kinh tế và sự nghiệp khác.

- Tiếp tục duy trì và sử dụng có hiệu quả nguồn lực tài chính, đặc biệt là nguồn vốn ngân sách nhà nước cấp; giảm dần tỷ trọng chi thường xuyên để tăng chi đầu tư phát triển; thực hiện cải cách tiền lương; đẩy mạnh thực hiện khoán chi.

- Thực hiện kịp thời các văn bản chỉ đạo, hướng dẫn của cấp trên liên quan đến chế độ, chính sách mới liên quan về thu nhập, tiền lương, phụ cấp và an sinh xã hội; chế độ, chính sách đối với CBCC, VC trong cơ quan.

- Thực hiện công khai, minh bạch dự toán ngân sách nhà nước; các thủ tục cấp, quyết toán kinh phí theo đúng quy định tại Thông tư số 343/2016/TT-BTC và Thông tư số 61/2017/TT-BTC của Bộ Tài chính.

7. Xây dựng và phát triển Chính phủ điện tử

7.1. Ứng dụng công nghệ thông tin

- Tổ chức quán triệt, phổ biến, chỉ đạo và thực hiện Nghị quyết số 05-NQ/TU ngày 22/10/2021 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh về tập trung lãnh đạo, chỉ đạo chuyển đổi số tỉnh Hà Tĩnh giai đoạn 2021-2025, tầm nhìn đến năm 2030;

Quyết định 2783/QĐ-UBND ngày 26/8/2020 của UBND tỉnh phê duyệt Kế hoạch phát triển Thương mại điện tử tỉnh Hà Tĩnh giai đoạn 2021-2025.

- Phối hợp triển khai ứng dụng hiệu quả nền tảng tích hợp, chia sẻ dùng chung cấp tỉnh (LGSP), kết nối liên thông với nền tảng tích hợp và chia sẻ quốc gia (NGSP) bảo đảm đồng bộ các hệ thống dữ liệu quốc gia nhằm đáp ứng yêu cầu xây dựng Chính quyền điện tử theo hướng Chính phủ số.

- Tiếp tục mở rộng ứng dụng chữ ký số chuyên dùng, điều hành tác nghiệp trực tuyến và các nội dung khác theo quy định tại Quyết định số 28/2018/QĐ-TTg ngày 12/7/2018 của Thủ tướng Chính phủ về việc gửi, nhận văn bản điện tử giữa các cơ quan trong hệ thống hành chính nhà nước.

- Phối hợp xây dựng và tổ chức thực hiện có hiệu quả quản lý hồ sơ và lưu trữ trên phần mềm Quản lý văn bản - Hồ sơ công việc.

- Duy trì và thực hiện có hiệu quả việc trao đổi các văn bản điện tử nội bộ, liên thông. Duy trì và sử dụng có hiệu quả hệ thống điều hành tác nghiệp.

- Phối hợp triển khai đồng bộ các giải pháp nhằm phát huy hiệu quả hệ thống dịch vụ công trực tuyến mức độ 3 và mức độ 4; kết hợp thực hiện tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính qua dịch vụ Bưu chính công ích.

- Thường xuyên rà soát việc thực hiện công khai, minh bạch thông tin trên Cổng thông tin điện tử của Sở, nhằm đảm bảo cung cấp thông tin, tích hợp đầy đủ các ứng dụng đáp ứng nhu cầu người dân, doanh nghiệp và các nhà đầu tư; triển khai các chương trình hỗ trợ doanh nghiệp lĩnh vực Công Thương, đẩy mạnh chuyển đổi số nâng cao năng lực cạnh tranh, từng bước tham gia vào phát triển kinh tế số.

7.2. Duy trì và cải tiến Hệ thống QLCL theo TCVN ISO 9001:2015

Tiếp tục duy trì và cải tiến Hệ thống quản lý chất lượng theo TCVN ISO 9001:2015 tại cơ quan Văn phòng Sở và Trung tâm theo mô hình khung, trong đó:

- Xây dựng và chỉ đạo Trung tâm Khuyến công và XTTM xây dựng Kế hoạch duy trì và cải tiến HTQLCL theo TCVN ISO 9001:2015 năm 2022.

- Ban hành mục tiêu chất lượng năm 2022; thực hiện đánh giá nội bộ, họp xem xét của Lãnh đạo về HTQLCL theo định kỳ.

- Ban hành tối thiểu 08-10 quy trình nội bộ. Thực hiện sửa đổi, bổ sung, ban hành mới quy trình HTQLCL khi có yêu cầu điều chỉnh; thực hiện báo cáo định kỳ theo quy định.

IV. NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM CÔNG TÁC CẢI CÁCH HÀNH CHÍNH NĂM 2022

(Có phụ lục chi tiết kèm theo)

V. KINH PHÍ THỰC HIỆN

Kinh phí thực hiện kế hoạch CCHC năm 2022, sử dụng trong dự toán ngân sách UBND tỉnh cấp cho đơn vị và nguồn kinh phí từ Bộ Công Thương hỗ trợ trong việc thực hiện chương trình Thương mại điện tử Quốc gia.

VI. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Các phòng chuyên môn, đơn vị trực thuộc, Tổ Công nghệ Thông tin, Ban biên tập Cổng thông tin điện tử Sở nghiêm túc triển khai, thực hiện kế hoạch và chịu trách nhiệm trước Giám đốc Sở về kết quả thực hiện.

2. Giao Văn phòng Sở chủ trì, phối hợp với các phòng chuyên môn, đơn vị hướng dẫn kiểm tra, đôn đốc triển khai và tổ chức thực hiện.

Trong quá trình thực hiện có khó khăn, vướng mắc đề nghị phản ánh về Văn phòng Sở để tổng hợp, kịp thời báo cáo Lãnh đạo Sở xem xét, giải quyết./.

Nơi nhận:

- UBND tỉnh;
- Sở Nội vụ;
- Các Sở: KH-CN, Tài chính, Tư pháp, TTTT
- Lãnh đạo sở;
- Các phòng CM, đơn vị thuộc Sở;
- Tổ CNTT, BBT Công TTĐT Sở;
- Lưu: VT, VP₃.

GIÁM ĐỐC

Hoàng Văn Quảng

Phụ lục
NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM CÔNG TÁC CẢI CÁCH HÀNH CHÍNH SỞ CÔNG THƯƠNG NĂM 2022
(Kèm theo Kế hoạch số: /KH-SCT ngày 19 tháng 01 năm 2022 của Sở Công Thương)

TT	Mục tiêu/Chỉ tiêu	Nhiệm vụ	Hoạt động	Kết quả, sản phẩm	Chủ trì	Phối hợp	Thời gian hoàn thành	Kinh phí
I	CÔNG TÁC CHỈ ĐẠO ĐIỀU HÀNH CCHC							
1	Nâng cao chất lượng công tác chỉ đạo điều hành, công tác tham mưu CCHC	Xây dựng Kế hoạch CCHC năm 2022.	- Xây dựng Đề cương dự thảo Kế hoạch. - Gửi các phòng, đơn vị góp ý hoàn thiện.	Kế hoạch được phê duyệt	Văn phòng	Các phòng chuyên môn	Trước ngày 20/01/2022	0
		Ban hành Văn bản chỉ đạo để thực hiện có hiệu quả công tác CCHC trong năm 2022.	- Rà soát các nội dung tồn tại trong thực hiện CCHC năm 2021. - Đánh giá nguyên nhân tồn tại trên cơ sở đó tham mưu Văn bản chỉ đạo	Văn bản chỉ đạo được phê duyệt	Văn phòng	Các phòng chuyên môn	Tháng 01-02/2022	0
		Lồng ghép trong các cuộc họp giao ban hàng tháng hoặc tổ chức các hội nghị bàn các giải pháp tháo gỡ, vướng mắc trong giải quyết TTHC nói riêng và trong thực hiện các nội dung CCHC khác nói chung lĩnh vực công thương.	- Thường xuyên rà soát việc tổ chức thực hiện nhiệm vụ CCHC. - Kiến nghị, đề xuất để triển khai thực hiện có hiệu quả.	- Các nội dung đề xuất, kiến nghị và chỉ đạo tại kết luận giao ban hàng tháng. - Văn bản chỉ đạo khác.	Văn phòng	Các phòng chuyên môn	Thường xuyên	Theo dự toán được duyệt
		Đổi mới công tác tuyên truyền CCHC.	- Ban hành Kế hoạch tuyên truyền CCHC. - Tổ chức thực hiện Kế hoạch tuyên truyền.	Kế hoạch; các hình thức tuyên truyền đa dạng, phong phú.	Văn phòng	Các phòng chuyên môn	Thường xuyên	Theo dự toán được duyệt

2	Kiểm tra trung tâm và ít nhất 02 phòng chuyên môn thuộc Sở. Tổ chức 01 cuộc kiểm tra đột xuất.	Tổ chức kiểm tra, tự kiểm tra trên cơ sở Kế hoạch của UBND tỉnh và hướng dẫn của Sở Nội vụ.	<ul style="list-style-type: none"> - Ban hành Kế hoạch Kiểm tra, tự kiểm tra CCHC năm 2022. - Thông báo lịch kiểm tra và tiến hành kiểm tra tại phòng, đơn vị. - Biên bản kiểm tra các phòng, đơn vị. - Báo cáo kết quả kiểm tra. - Ban hành Văn bản chỉ đạo khắc phục tồn tại, hạn chế sau kiểm tra. 	Kế hoạch, Công văn, Báo cáo kết quả kiểm tra, Biên bản kiểm tra tại phòng, đơn vị. Văn bản chỉ đạo	Văn phòng	Thanh tra, các phòng chuyên môn	Quý III	0
II CẢI CÁCH THỂ CHẾ								
1	Chỉ đạo thực hiện rà soát văn bản QPPL	Xây dựng Kế hoạch kiểm tra, rà soát văn bản QPPL và theo dõi tình hình thi hành pháp luật năm 2022	<ul style="list-style-type: none"> - Dự thảo Kế hoạch. - Gửi góp ý dự thảo Kế hoạch và hoàn thiện 	Kế hoạch được phê duyệt	Thanh tra Sở	Các phòng chuyên môn, đơn vị thuộc Sở	Quý I	0
2	100% văn bản quy phạm pháp luật tham mưu ban hành, đảm bảo tính hợp pháp và phù hợp với tình hình thực tiễn của tỉnh, của Ngành	Tham mưu xây dựng văn bản quy phạm pháp luật lĩnh vực quản lý của Ngành	<ul style="list-style-type: none"> - Xây dựng dự thảo và tham mưu UBND tỉnh ban hành kịp thời văn bản QPPL lĩnh vực Ngành; - Gửi cơ quan có thẩm quyền thẩm định theo đúng trình tự, thủ tục và tiến độ thời gian quy định. 	Văn bản QPPL được phê duyệt	Các phòng chủ trì tham mưu văn bản QPPL	Các đơn vị có liên quan	Thường xuyên	Theo dự toán được duyệt
3	100% các văn bản QPPL được kiểm tra, tự kiểm tra kịp thời	Tự kiểm tra, kiểm tra văn bản QPPL của HĐND, UBND ban hành liên quan lĩnh vực của Ngành	- Kế hoạch kiểm tra, tự kiểm tra.	Báo cáo kết quả kiểm tra, tự kiểm tra.	Thanh tra Sở	Các phòng chuyên môn, đơn	Theo Kế hoạch năm	Theo dự toán được

			- Danh mục các văn bản đưa vào tự kiểm tra; Phiếu tự kiểm tra văn bản QPPL (đối với những văn bản có sai sót).			vị thuộc Sở		duyet
4	100% văn bản QPPL được phổ biến kịp thời	Phổ biến giáo dục pháp luật theo định kỳ.	Các tài liệu liên quan đến cuộc tập huấn, phổ biến các quy định mới của pháp luật hoặc các văn bản chỉ đạo.	Các cuộc phổ biến hàng tháng	Các phòng, bộ phận liên quan	Hội đồng phổ biến Giáo dục pháp luật	Thường xuyên	Theo dự toán được duyệt
III	CẢI CÁCH THỦ TỤC HÀNH CHÍNH							
1	Tiếp tục rà soát, kiến nghị đơn giản tối đa các yêu cầu điều kiện, chi phí tuân thủ TTHC liên quan đến người dân, doanh nghiệp	Rà soát các quy định và chi phí tuân thủ quy định liên quan đến hoạt động kinh doanh tại các văn bản đang có hiệu lực thi hành tính đến hết ngày 31/5/2020 để thực hiện cắt giảm, đơn giản hóa	- Xây dựng dự thảo Kế hoạch. - Thực hiện rà soát. - Tổng hợp kiến nghị.	- Kế hoạch rà soát. - Báo cáo kết quả rà soát.	Văn phòng	Các phòng chuyên môn	Tháng 2/2022 đến tháng 8/2022	Theo dự toán được duyệt
2	100% TTHC thuộc thẩm quyền được giải quyết đúng quy định theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông và được kiểm soát chặt chẽ qua Cổng thông tin dịch vụ công trực tuyến của tỉnh.	Bám sát các văn bản chỉ đạo của tỉnh; nội dung kiểm soát TTHC được duy trì thường xuyên, đảm bảo chất lượng theo yêu cầu đề ra.	Phối hợp với Trung tâm Phục vụ Hành chính công tỉnh tổ chức thực hiện	Văn bản chỉ đạo	Văn phòng	Các phòng chuyên môn	Thường xuyên	Theo dự toán được duyệt

3	100% TTHC được cập nhật, trình công bố kịp thời theo quy định; niêm yết, công khai minh bạch các TTHC và cập nhật kịp thời trên cơ sở dữ liệu quốc gia.	Tham mưu ban hành, công bố danh mục và Quy trình nội bộ TTHC	Dự thảo Quyết định danh mục trình UBND tỉnh công bố	Quyết định được phê duyệt. Niêm yết, công khai các TTHC; cập nhật trên cơ sở dữ liệu quốc gia.	Văn phòng	Các phòng chuyên môn	Thường xuyên	0
4	Triển khai thực hiện 100% thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết có đủ điều kiện được cung cấp trực tuyến mức độ 3 và 4. Trong đó, ít nhất 50% thủ tục hành chính được tích hợp, cung cấp trên Cổng Dịch vụ công quốc gia.	Phối hợp thực hiện cung cấp DVC trực tuyến mức độ 3, 4 trên Cổng DVC Quốc gia để đồng bộ về Cổng dịch vụ công của tỉnh.	- Thực hiện rà soát, đánh giá TTHC để cung cấp dịch vụ công trực tuyến mức độ 3, mức độ 4 thuộc thẩm quyền giải quyết.	- Văn bản rà soát; - Phối hợp Tích hợp, cung cấp DVCTT trên Cổng DVC Quốc gia để đồng bộ về Cổng DVC của tỉnh	Tổ Công nghệ thông tin	Các đơn vị liên quan	Thường xuyên	Theo dự toán được duyệt
5	Nâng cao tỷ lệ hồ sơ giải quyết trực tuyến mức độ 3 và 4	Tối thiểu 50% thủ tục hành chính có phát sinh hồ sơ được triển khai dịch vụ công trực tuyến mức độ 3, mức độ 4	Đẩy mạnh công tác tuyên truyền bằng nhiều hình thức khác nhau; tham gia tập huấn về kiến thức, kỹ năng ứng dụng CNTT, chuyển đổi số cho CBCC,VC.	Số hồ sơ giải quyết trực tuyến mức độ 3, 4	Văn phòng	Các phòng, đơn vị liên quan	Thường xuyên	Theo dự toán được duyệt
IV	CẢI CÁCH TỔ CHỨC BỘ MÁY							

1	Đơn vị sự nghiệp được sắp xếp, kiện toàn cơ cấu tổ chức theo hướng tinh gọn, hiệu quả	Chỉ đạo Trung tâm, phối hợp Văn phòng rà soát tham mưu phương án kiện toàn bộ máy Trung tâm.	- Dự thảo Đề án. - Góp ý Dự thảo Đề án. - Gửi Sở Nội vụ xem xét.	Văn bản gửi Sở Nội vụ, kèm theo Đề án	Trung tâm	Văn phòng	Quý I – Quý II năm 2022	0
2	100% CBCC được luân chuyển, chuyển đổi theo quy định	Rà soát, xây dựng kế hoạch luân chuyển, chuyển đổi vị trí công tác.	- Rà soát vị trí việc làm. - Xây dựng dự thảo kế hoạch luân chuyển, chuyển đổi.	Kế hoạch được phê duyệt	Văn phòng	Các phòng chuyên môn	Tháng 01/2022	0
3	100% thông tin CBCC,VC được cập nhật kịp thời trên phần mềm	Thực hiện rà soát, cập nhật các thông tin có liên quan của CBCC,VC lên phần mềm	- Rà soát. - Cập nhật.	Phần mềm được cập nhật hoàn chỉnh	Văn phòng	Các phòng chuyên môn	Thường xuyên	0
V	CẢI CÁCH CHẾ ĐỘ CÔNG VỤ							
1	Tuyển dụng thêm 02-03 CBCC	- Rà soát nhu cầu, đăng ký tuyển dụng. - Thực hiện quy trình tiếp nhận CBCC có nhu cầu.	- Rà soát nhu cầu. - Xem xét hồ sơ. - Kiến nghị nhu cầu tuyển dụng.	Văn bản liên quan đến công tác tuyển dụng	Văn phòng	Các đơn vị có liên quan	Thường xuyên	0
2	85% CBCC,VC được đào tạo, bồi dưỡng, cập nhật về trình độ chuyên môn nghiệp vụ, kỹ năng thực thi công vụ, nhiệm vụ theo vị trí việc làm, kỹ năng sử dụng và ứng dụng công nghệ thông tin.	- Tuyên truyền, xây dựng kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng. - Cử CBCC, VC tham gia các lớp tập huấn, đào tạo, bồi dưỡng, cập nhật về trình độ chuyên môn nghiệp vụ, kỹ năng thực thi công vụ, nhiệm vụ theo vị trí việc làm, kỹ năng sử dụng và ứng dụng công nghệ thông tin	Dự thảo Kế hoạch Đào tạo bồi dưỡng	- Kế hoạch được duyệt. - Các văn bản cử tham gia các lớp đào tạo, bồi dưỡng	Văn phòng	Các phòng chuyên môn	Thường xuyên	Theo dự toán được duyệt
VI	CẢI CÁCH TÀI CHÍNH CÔNG							

1	100% kinh phí thực hiện được công khai minh bạch, sử dụng tiết kiệm, hiệu quả	- Công khai, minh mạch trong quản lý và sử dụng tài chính công. - Thực hiện tiết kiệm, sử dụng kinh phí có hiệu quả; thực hiện cơ chế khoán biên chế và kinh phí hành chính.	Kiểm tra, hướng dẫn các đơn vị trực thuộc thực hiện.	- Thực hiện công khai. - Báo cáo kết quả thực hiện.	Văn phòng Sở	Các phòng chuyên môn, đơn vị thuộc Sở	Thường xuyên	
2	100% Nội dung chi được thực hiện theo đúng chế độ quy định	Ban hành Quy chế Chi tiêu nội bộ cơ quan Văn phòng Sở và hướng dẫn đơn vị thuộc Sở ban hành Quy chế Chi tiêu nội bộ năm 2022 theo quy định.	- Dự thảo Quy chế. - Góp ý Quy chế thông qua Hội nghị CBCC.	Quy chế được ban hành	Văn phòng Sở	Các phòng chuyên môn, đơn vị thuộc Sở	Tháng 01/2022	
3	Giảm chi hỗ trợ trực tiếp từ ngân sách nhà nước cho đơn vị sự nghiệp công lập	Đôn đốc Trung tâm xây dựng phương án tự chủ tài chính.	Đôn đốc, hướng dẫn	Các Văn bản đôn đốc, hướng dẫn	Văn phòng Sở	Trung tâm	Thường xuyên	
VII	XÂY DỰNG VÀ PHÁT TRIỂN CHÍNH PHỦ ĐIỆN TỬ							
7.1	Ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động của đơn vị							
1	Hoàn thiện danh mục và thực trạng các DVCTT mức độ 3,4, Dịch vụ Bưu chính công ích	Rà soát thực trạng danh mục DVCTT mức độ 3,4, Dịch vụ BCCI thuộc lĩnh vực để có giải pháp thực hiện	Phân công nhiệm vụ các phòng, bộ phận rà soát danh mục và thực trạng các DVCTT mức độ 3,4, Dịch vụ BCCI thuộc lĩnh vực để có giải pháp thực hiện	Văn bản gửi Sở Thông tin và Truyền thông	Văn phòng Sở	Các phòng chuyên môn, đơn vị thuộc Sở	Quý II, III	Theo dự toán được duyệt
2	Đảm bảo an toàn thông tin trên môi trường mạng của cơ quan	Khắc phục các sự cố, tăng cường bảo mật, đảm bảo an toàn thông tin trên	Phân công nhiệm vụ Tổ CNTT, thực hiện các biện pháp tăng cường đảm bảo	Khắc phục các sự cố đảm bảo an toàn thông tin; báo cáo	Tổ Công nghệ thông tin	Sở Thông tin và Truyền thông	Thường xuyên	Theo dự toán được duyệt

		môi trường mạng của cơ quan	an toàn thông tin trên môi trường mạng của cơ quan					
3	Thực hiện số hóa dữ liệu của cơ quan và thực hiện ứng dụng phần mềm quản lý báo cáo trực tuyến và cơ sở dữ liệu về chỉ tiêu kinh tế, xã hội theo chỉ đạo của tỉnh	Cập nhật báo cáo theo chỉ đạo của tỉnh.	Phân công nhiệm vụ, cập nhật báo cáo theo yêu cầu.	Cơ sở dữ liệu; báo cáo	Văn phòng Sở, Tổ Công nghệ thông tin	Sở Thông tin và Truyền thông	Thường xuyên	Theo dự toán được duyệt
4	Nâng cao nhận thức, kỹ năng ứng dụng CNTT của CBCCVC ngành Công Thương	Tổ chức tập huấn ứng dụng CNTT trong quản lý nhà nước	Xây dựng kế hoạch; biên soạn tài liệu; tổ chức tập huấn	Nâng cao nhận thức, kỹ năng ứng dụng CNTT; Báo cáo	Văn phòng Sở, Tổ CNTT	Các phòng chuyên môn Sở	Quý II, III	Theo dự toán được duyệt
5	Tăng khả năng kết nối mạng Internet của cơ quan phục vụ công tác quản lý nhà nước	Nâng cấp hệ thống hệ thống mạng cơ quan và đường truyền kết nối Internet	Xây dựng kế hoạch; tổ chức nâng cấp hệ thống mạng cơ quan	Hệ thống mạng vận hành tốt, kết nối tốc độ cao	Văn phòng Sở, Tổ CNTT	Các phòng chuyên môn Sở	Quý II, III	Theo dự toán được duyệt
6	Xây dựng phòng họp trực tuyến đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ của ngành Công Thương	Xây dựng phòng họp trực tuyến đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ	Xây dựng kế hoạch, dự toán, mô hình và tổ chức thực hiện	Phòng họp trực tuyến	Văn phòng Sở, Tổ CNTT	Các phòng chuyên môn Sở	Quý II, III	Theo dự toán được duyệt
7	100% báo cáo định kỳ và văn bản hành chính (trừ văn bản mật và tối mật) của cơ quan được trao đổi trực tuyến trong nội bộ và giữa các cơ quan với nhau, tiến tới	Tiếp tục sử dụng Hệ phần mềm Quản lý văn bản - Hồ sơ công việc và các phần mềm tỉnh, trung ương ban hành	Triển khai thực hiện các phần mềm	Số liệu, báo cáo	Văn phòng Sở, Tổ Công nghệ thông tin	Các phòng chuyên môn Sở	Thường xuyên	Theo dự toán được duyệt

	không chuyên văn bản giấy							
7.2	Áp dụng ISO trong hoạt động của đơn vị							
1	Duy trì, cải tiến Hệ thống quản lý chất lượng tại cơ quan Văn phòng Sở và Trung tâm	Duy trì và cải tiến hệ thống tại cơ quan, đơn vị đáp ứng yêu cầu tiêu chuẩn	Áp dụng hệ thống theo các điều khoản tiêu chuẩn, thực hiện theo các quy trình, hướng dẫn, quy định	Kế hoạch Duy trì, cải tiến; tổ chức thực hiện; báo cáo kết quả	Văn phòng Sở, BCĐ ISO	Các phòng chuyên môn Sở	Theo Kế hoạch ISO năm 2022	Theo dự toán được duyệt
2	Rà soát, sửa đổi, bổ sung, tham mưu Ủy ban nhân tỉnh Quyết định ban hành Danh mục, quy trình nội bộ TTHC đáp ứng yêu cầu	Rà soát, tham mưu Danh mục và quy trình nội bộ theo đúng các quy định của pháp luật có liên quan, các quy trình được xây dựng theo hướng tối ưu hóa về thành phần hồ sơ, điều kiện, trình tự thực hiện đảm bảo đơn giản, dễ hiểu, dễ thực hiện	Thực hiện việc kiểm tra soát xét, dự thảo Quyết định công bố, Danh mục và Quy trình nội bộ TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở, trình UBND tỉnh công bố	Văn bản đề nghị; Dự thảo Quyết định công bố danh mục và quy trình nội bộ TTHC trình UBND tỉnh	Văn phòng Sở, BCĐ ISO	Các phòng chuyên môn Sở	Thường xuyên	Theo dự toán được duyệt
3	Rà soát các hoạt động nội bộ không liên quan đến giải quyết TTHC để xây dựng thành quy trình nội bộ dùng chung cho cơ quan và riêng cho từng bộ phận đáp ứng yêu cầu	Thực hiện rà soát các hoạt động nội bộ không liên quan đến TTHC tại cơ quan để xây dựng thành quy trình nội bộ	BCĐ ISO, các phòng chuyên môn tiến hành rà soát đối với tất cả các hoạt động	Các quy trình nội bộ	Văn phòng Sở, BCĐ ISO	Các phòng chuyên môn Sở	Thường xuyên	Theo dự toán được duyệt